

BẢNG GHI ĐIỂM LỚP HỌC PHẦN

Đợt: Học kỳ 2 (2023-2024) Lớp học phần: [23400614] - Bóng đá 1 (CCQ2317Q)

STT	Thông tin sinh viên						TBTK	Được dự thi	Cuối kỳ	Vắng thi	Điểm tổng kết 1	Điểm tổng kết 2	Xếp loại	Ghi chú
	Mã sinh viên	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp học								
1	2123170588	Hoàng Kỳ	Anh	24/04/2005	Nam	CCQ2317Q	0.0	V	0.0	V	0,00		Kém	Học lại
2	2123170580	Kiều Quốc	Anh	27/08/2005	Nam	CCQ2317Q	7.8	V	6.0		6,70		Trung bình	
3	2123170589	Trần Phương	Bình	10/10/2005	Nam	CCQ2317Q	4.8	V	6.0		5,50		Trung bình	
4	2123170585	Thẩm Đức	Cường	04/10/2005	Nam	CCQ2317Q	6.3	V	8.0		7,30		Khá	
5	2123170597	Trần Lê Thái	Dân	16/01/2005	Nam	CCQ2317Q	5.8	V	8.0		7,10		Khá	
6	2123170599	Nguyễn Đức	Đạt	05/10/2004	Nam	CCQ2317Q	7.3	V	7.0		7,10		Khá	
7	2123170603	Phan Thành	Đạt	26/09/2005	Nam	CCQ2317Q	8.0	V	10.0		9,20		Giỏi	
8	2121120187	Nguyễn Thị	Diệp	23/10/2003	Nữ	CCQ2112F	7.3	V	7.0		7,10		Khá	
9	2123170584	Nguyễn Đức	Đồng	06/06/2005	Nam	CCQ2317Q	6.0	V	6.0		6,00		Trung bình	
10	2121180083	Phạm Phước	Dự	27/10/2003	Nam	CCQ2118C	7.5	V	7.0		7,20		Khá	
11	2123170635	Trương Hoàng	Đức	22/06/2005	Nam	CCQ2317R	7.8	V	6.0		6,70		Trung bình	
12	2123170598	Trần Văn	Dũng	15/05/2005	Nam	CCQ2317Q	5.8	V	7.0		6,50		Trung bình	
13	2123170633	Bùi Trần Trung	Dương	10/09/2005	Nam	CCQ2317R	6.3	V	9.0		7,90		Khá	
14	2123170618	Đàng Năng	Dương	28/01/2005	Nam	CCQ2317R	7.3	V	7.0		7,10		Khá	
15	2123170621	Ngư Trùng	Dương	14/10/2005	Nam	CCQ2317R	5.5	V	8.0		7,00		Khá	
16	2123170573	Nguyễn Văn	Hải	17/08/2004	Nam	CCQ2317Q	8.8	V	8.0		8,30		Khá	
17	2123170604	Phan Quý	Hải	20/11/2005	Nam	CCQ2317Q	8.8	V	8.0		8,30		Khá	
18	2123170634	Cao Ngọc	Hân	22/01/2005	Nam	CCQ2317R	6.5	V	5.0		5,60		Trung bình	
19	2123170624	Hoàng Văn	Hiếu	07/04/1997	Nam	CCQ2317R	0.0	V	0.0	V	0,00		Kém	Học lại
20	2123170627	Nguyễn Duy	Hoàn	10/12/2005	Nam	CCQ2317R	6.3	V	7.0		6,70		Trung bình	
21	2123170612	Nguyễn Đức	Hùng	27/11/2005	Nam	CCQ2317R	5.8	V	7.0		6,50		Trung bình	
22	2123170582	Lê Văn	Huy	19/12/2004	Nam	CCQ2317Q	7.5	V	5.0		6,00		Trung bình	
23	2123170641	Trần Xuân Gia	Khang	19/11/2005	Nam	CCQ2317R	6.3	V	8.0		7,30		Khá	
24	2123170601	Võ Ngọc	Khanh	30/07/2005	Nam	CCQ2317Q	5.8	V	6.0		5,90		Trung bình	
25	2123170586	Nguyễn Minh	Khánh	19/01/2005	Nam	CCQ2317Q	5.8	V	6.0		5,90		Trung bình	
26	2123170595	Nguyễn Quốc	Khánh	03/05/2005	Nam	CCQ2317Q	9.3	V	7.0		7,90		Khá	
27	2123170620	Đặng Duy	Khiêm	03/05/2005	Nam	CCQ2317R	3.3	V	0.0	V	1,30		Kém	Học lại
28	2123170616	Thiên Vĩnh	Khiêm	05/10/2004	Nam	CCQ2317R	5.3	V	8.0		6,90		Trung bình	
29	2122120299	Nguyễn Vũ	Khôi	13/01/2004	Nam	CCQ2212I	8.3	V	6.0		6,90		Trung bình	
30	2123170575	Huỳnh Văn	Kiệt	06/10/2005	Nam	CCQ2317Q	5.5	V	5.0		5,20		Trung bình yếu	

31	2123170583	Trần Văn	Kiệt	20/04/2005	Nam	CCQ2317Q	9.5	V	6.0		7,40		Khá	
32	2123220066	Đỗ Hoàng	Lâm	27/10/2004	Nam	CCQ2322B	5.5	V	5.0		5,20		Trung bình yếu	
33	2122100216	Hồ Văn	Lâm	08/06/2004	Nam	CCQ2210G	9.0	V	9.0		9,00		Giỏi	
34	2123220072	Huỳnh Phước	Lộc	19/12/2005	Nam	CCQ2322B	6.5	V	7.0		6,80		Trung bình	
35	2123170617	Nguyễn Trường	Lộc	20/06/2005	Nam	CCQ2317R	4.5	V	6.0		5,40		Trung bình yếu	
36	2123170609	Lê Văn	Long	26/05/2005	Nam	CCQ2317R	8.0	V	7.0		7,40		Khá	
37	2123170642	Nguyễn Ngọc Hào	Nam	28/08/2005	Nam	CCQ2317R	6.5	V	10.0		8,60		Giỏi	
38	2123170590	Trần Khánh	Nam	12/11/2005	Nam	CCQ2317Q	10.0	V	9.0		9,40		Giỏi	
39	2123170579	Tăng Đào Anh	Nguyên	21/06/2005	Nam	CCQ2317Q	7.8	V	5.0		6,10		Trung bình	
40	2123170578	Trần Nhất	Nguyên	11/04/2005	Nam	CCQ2317Q	6.0	V	6.0		6,00		Trung bình	
41	2123170607	Đình	Nhân	10/04/2005	Nam	CCQ2317Q	7.3	V	6.0		6,50		Trung bình	
42	2123170640	Trần Cảnh	Nhật	20/02/2005	Nam	CCQ2317R	7.3	V	10.0		8,90		Giỏi	
43	2123170610	Nguyễn Hữu	Nhựt	02/07/2005	Nam	CCQ2317R	9.0	V	6.0		7,20		Khá	
44	2123170581	Trịnh Thế	Phong	05/08/2005	Nam	CCQ2317Q	6.8	V	6.0		6,30		Trung bình	
45	2123170625	Huỳnh Ngọc	Phúc	18/01/2005	Nam	CCQ2317R	6.8	V	6.0		6,30		Trung bình	
46	2123170631	Phan Trần	Sang	24/01/2005	Nam	CCQ2317R	7.5	V	5.0		6,00		Trung bình	
47	2123170571	Nguyễn Đức	Tài	11/04/2005	Nam	CCQ2317Q	7.5	V	4.0		5,40		Trung bình yếu	
48	2123170623	Nguyễn Công	Tân	11/09/2005	Nam	CCQ2317R	7.3	V	6.0		6,50		Trung bình	
49	2123170636	Đỗ Đình	Tấn	28/01/2004	Nam	CCQ2317R	6.0	V	5.0		5,40		Trung bình yếu	
50	2123170614	Nguyễn Trường	Tạo	10/02/2005	Nam	CCQ2317R	4.8	V	6.0		5,50		Trung bình	
51	2123170605	Đỗ Huỳnh Quốc	Thắng	02/08/2005	Nam	CCQ2317Q	6.5	V	8.0		7,40		Khá	
52	2123170626	Nguyễn Văn	Thành	27/01/2005	Nam	CCQ2317R	6.5	V	6.0		6,20		Trung bình	
53	2123170594	Phạm Vũ	Thích	03/10/2005	Nam	CCQ2317Q	5.3	V	5.0		5,10		Trung bình yếu	
54	2123170615	Quảng Đại	Thiện	12/06/2004	Nam	CCQ2317R	7.5	V	5.0		6,00		Trung bình	
55	2123170596	Nguyễn Duy	Thức	15/04/2005	Nam	CCQ2317Q	5.8	V	5.0		5,30		Trung bình yếu	
56	2123170630	Nguyễn Đăng	Tiến	30/09/2005	Nam	CCQ2317R	8.5	V	8.0		8,20		Khá	
57	2123170613	Nguyễn Hữu	Trình	05/11/2005	Nam	CCQ2317R	8.3	V	6.0		6,90		Trung bình	
58	2123170637	Lê Thanh	Trọng	31/10/2005	Nam	CCQ2317R	6.5	V	7.0		6,80		Trung bình	
59	2121180105	Lư Minh	Trung	29/08/2003	Nam	CCQ2118C	8.5	V	5.0		6,40		Trung bình	
60	2123180064	Nguyễn Kế	Trung	03/07/2005	Nam	CCQ2318B	5.5	V	5.0		5,20		Trung bình yếu	
61	2123170629	Trần Minh	Tuấn	11/01/2005	Nam	CCQ2317R	5.0	V	10.0		8,00		Khá	
62	2123110498	Lê Thế	Vinh	15/09/2005	Nam	CCQ2311M	6.8	V	7.0		6,90		Trung bình	
63	2123180076	Phan Trọng	Vinh	16/11/2005	Nam	CCQ2318B	7.5	V	9.0		8,40		Khá	
64	2123170592	Phan Chí	Vỹ	15/08/2005	Nam	CCQ2317Q	6.3	V	8.0		7,30		Khá	

....., ngày tháng năm

Người lập biểu

Nguyễn Thành Quân